

**Procurement Notice:** Consultancy service to develop an assessment report of Viet Nam’s relevant legislation pertaining to the use of non-custodial penalties and proceeds of crime measures to address serious and organised wildlife crime

**Thông báo:** Tìm đơn vị dịch vụ tư vấn xây dựng báo cáo đánh giá các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về áp dụng các hình phạt không tước tự do và xử lý tài sản do phạm tội mà có phục vụ công tác đấu tranh với tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia liên quan đến động vật hoang dã.

|  |  |
| --- | --- |
| **Service (to be performed)**: Develop an assessment report of Viet Nam’s relevant legislation pertaining to the use of non-custodial penalties and proceeds of crime measures to address serious and organised wildlife crime. | **Dịch vụ (sẽ cung cấp)**: Xây dựng báo cáo đánh giá các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về áp dụng các hình phạt không tước tự do và xử lý tài sản do phạm tội mà có phục vụ công tác đấu tranh với tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia liên quan đến động vật hoang dã. |
| Location of Service provided: On-site and selected province/city | Địa điểm thực hiện: Tại chỗ và tại tỉnh thành nhất định |
| Duration of Service’s performance: July 2025 – December 2025 | Thời gian thực hiện dự kiến: Tháng 7/2025 - 12/2025 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. **Background:**   According to seizure data compiled by WCS Viet Nam, between January 2018 and June 2025, at least 173.9 tons of wildlife products, including pangolin scales, ivory, rhino horns, and big cat parts, were confiscated in 124 seizures in Viet Nam or other countries linked to the Africa - Viet Nam trafficking route. These figures underscore Viet Nam’s significant role as a hub in the global transit and consumption chain of illegal wildlife trade (IWT) that has been recognized as a transnational organized crime, closely associated with other high-risk criminal activities such as corruption and money laundering.[[1]](#footnote-2) Economic incentives and illicit financial gains are primary drivers behind these criminal operations.  Reducing custodial sentences and expanding alternative sanctions and emphasizing the preventive and rehabilitative aspects in criminal sentencing were clearly articulated in the Politburo's Resolution No. 49-NQ/TW dated 02 June 2005 on the Judicial Reform Strategy to 2020 and Law No.86/2025/QH15 amending a number of articles of the 2015 Penal Code (revised in 2017). Accordingly, various types of non-custodial penalties and their conditions of application such as warning, monetary fine, community services, expulsion, confiscation of property, prohibition from holding certain positions or doing certain works, mandatory supervision... are regulated. However, there are still limitations in the application of non-custodial principal penalties, such as the frequent use of suspended sentences instead of these penalties and sentencing decisions that are not commensurate with the nature of the offense,..[[2]](#footnote-3)  Asset recovery is a key tool to neutralize the economic benefits of organized crime. Viet Nam is a State Party to major international conventions, including the United Nations Convention against Corruption (UNCAC), the United Nations Convention against Transnational Organized Crime (UNTOC), and the Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora (CITES). These conventions and their related resolutions strongly recommend the recovery of illicit assets as a cornerstone in combating corruption, money laundering, and environmental crime. However, Viet Nam still faces significant gaps in fully incorporating these obligations into the national legislation as revealed in the recent UNCAC review or the Financial Action Task Force (FATF)’s mutual evaluations.  To provide a legal and scientific basis for proposing legal reforms and enhancing the effectiveness of efforts to prevent and combat transnational organized wildlife crime, WCS Viet Nam is seeking a consultant team to develop an assessment report of Viet Nam’s relevant legislation pertaining to the use of non-custodial penalties and proceeds of crime measures to address serious and organised wildlife crime. | 1. **Bối cảnh:**   Theo dữ liệu của tổ chức WCS Việt Nam, từ tháng 1/2018 đến tháng 6/2025, ít nhất 173,9 tấn sản phẩm động vật hoang dã (ĐVHD) gồm vảy tê tê, ngà voi, sừng tê giác, và bộ phận của các loài mèo lớn... đã bị tịch thu trong 124 vụ việc bắt giữ xảy ra tại Việt Nam hoặc các nước khác có liên quan đến tuyến buôn bán trái pháp luật ĐVHD từ châu Phi về Việt Nam. Những con số này cho thấy Việt Nam đã và đang đóng vai trò quan trọng trong chuỗi vận hành toàn cầu của tội phạm về ĐVHD. Hoạt động buôn bán trái pháp luật ĐVHD mang bản chất của tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia và có mối liên hệ chặt chẽ với các loại hình tội phạm phái sinh khác như tham nhũng và rửa tiền. Trong đó động lực kinh tế và lợi ích từ tài sản bất hợp pháp là yếu tố cốt lõi thúc đẩy hành vi phạm tội.  Giảm hình phạt tù, mở rộng các hình phạt thay thế, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội đã được thể hiện rõ trong Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và trong Luật sửa đổi một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Theo đó, pháp luật đã quy định nhiều loại hình phạt không tước đoạt tự do và điều kiện áp dụng như cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ và trục xuất, tịch thu tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, quản chế… Tuy nhiên, qua đánh giá thực tiễn thi hành vẫn còn tồn tại hạn chế trong áp dụng hình phạt chính không tước tự do như án treo thường được áp dụng thay vì áp dụng các hình phạt này, quyết định hình phạt chưa tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội,…  Thu hồi tài sản do phạm tội mà có là công cụ trọng yếu để vô hiệu hóa lợi ích kinh tế của tội phạm có tổ chức. Việt Nam đã là thành viên của các công ước quốc tế quan trọng như Công ước Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng (UNCAC), Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (UNTOC) và Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES). Các công ước và nghị quyết liên quan đều khuyến nghị mạnh mẽ việc thu hồi tài sản bất hợp pháp như một trụ cột trong phòng, chống tham nhũng, rửa tiền và tội phạm môi trường. Tuy nhiên, theo đánh giá của các cơ chế quốc tế gần đây của UNCAC hay Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền (FATF), Việt Nam vẫn còn nhiều khoảng trống trong việc nội luật hóa đầy đủ các khuyến nghị/nghĩa vụ này.  Nhằm cung cấp cơ sở khoa học và pháp lý cho việc đề xuất khuyến nghị pháp luật góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa và đấu tranh với tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia liên quan đến ĐVHD, WCS Việt Nam tìm kiếm một nhóm tư vấn xây dựng báo cáo đánh giá các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về áp dụng các hình phạt không tước tự do và xử lý tài sản do phạm tội mà có phục vụ công tác đấu tranh với tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia liên quan đến ĐVHD. | |
| 1. **II. Objectives:**   The consultants will work with WCS Viet Nam and its project partners to:   * Conduct a legal review of Viet Nam’s current legal frameworks related to the application of non-custodial penalties and proceeds of crime measures in handling criminal cases; assess the compliance with international standards and best practices. * Review the practical implementation of those provisions in terms of legal grounds, enforcement challenges, institutional capacity, and coordination among authorities. * Propose legal and policy reforms to enhance the effective application of non-custodial penalties and asset recovery in combating serious and organised wildlife crime. | 1. **II. Mục tiêu:**  * Nhóm chuyên gia sẽ phối hợp cùng WCS Việt Nam và các đối tác dự án để tiến hành: * Rà soát khung pháp luật của Việt Nam liên quan đến áp dụng hình phạt không tước tự do và xử lý tài sản do phạm tội mà có trong các vụ án hình sự; đánh giá mức độ tương thích với các tiêu chuẩn và cam kết quốc tế. * Đánh giá thực tiễn triển khai các quy định liên quan, bao gồm các hạn chế của các quy định pháp luật, thách thức trong thực thi, năng lực thể chế và sự phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền. * Đề xuất, khuyến nghị hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả áp dụng hình phạt không tước tự do và các biện pháp thu hồi tài sản trong phòng, chống tội phạm ĐVHD có tổ chức xuyên quốc gia. | |
| III. **Description of work:**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Activities | Outputs/ deliverables | Completed by | Allotted time | Payment schedule | | 1. Discuss and agree with WCS Viet Nam on the assessment framework.  2. Conduct a comprehensive review of: (i) relevant Vietnamese legal frameworks on applying non-custodial penalties and proceeds of crime measures in handling criminal cases; (ii) relevant national strategies and action plans to identify the commitments and policy directions related to non-custodial penalties and the proceeds of crime legislation. | Agreed assessment framework with WCS Viet Nam  List of legal documents, strategies, and policy commitments related to non-custodial penalties and proceeds of crime measures in Viet Nam | September 2025 |  |  | | 3. Research and compare findings of the Viet Nam’s legal and policy review with relevant international conventions/standards (such as the UN standard minimum rules for non-custodial measures – the Tokyo rules…). | A draft assessment report of relevant legislation pertaining to the use of non-custodial penalties and proceeds of crime legislation of Viet Nam to address serious and organised wildlife crime. | September 2025 | To be determined according to the consultant proposal and agreed by WCS | Payment will be made after the activity outputs are approved by WCS | | 4. Review and analyze court judgments and decisions related to the application of non-custodial penalties and the handling of crime-derived assets in wildlife crime cases from 2020 to 2024 in Viet Nam to assess the practical implementation, including challenges and gaps in terms of:   * Application of non-custodial penalties: types and rate of non-custodial penalties, legal grounds and justifications, consistency. * Proceeds of crime: types of asset-related measures imposed, asset valuations, execution of asset-related orders, inter-agency coordination. | | 5. Develop a draft assessment report with key findings and actionable recommendations on potential of using non-custodial penalties and proceeds of crime measures to address serious and organised wildlife crime. | | 6. Revise and finalize the assessment report based on feedback from WCS and its project partners. | A final assessment report | October 2025 | | 7. Prepare and present the assessment findings at a national consultation workshop organized by WCS Viet Nam. | Findings of the review and assessment presented at the national consultation workshop. | November, 2025 |   Total allotted time (total working days): To be determined according to the consultants’ proposal and agreed by WCS  III. **Mô tả công việc cụ thể:**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Hoạt động dự kiến | Đầu ra/sản phẩm | Thời hạn hoàn thành dự kiến | Số ngày công dự kiến | Kế hoạch thanh toán | | 1. Thảo luận và thống nhất với WCS Việt Nam về khuôn khổ và công cụ đánh giá. | Khung đánh giá được thống nhất với WCS Việt Nam  Danh sách các văn bản pháp luật, chiến lược và cam kết liên quan đến hình phạt không tước tự do và các biện pháp xử lý tài sản do phạm tội mà có tại Việt Nam | Tháng 9/2025 | Được xác định dựa trên đề xuất của đơn vị cung cấp dịch vụ và chấp thuận bởi WCS | Thanh toán sau khi WCS phê duyệt các đầu ra sản phẩm | | 2. Thực hiện rà soát toàn diện: (i) các quy định pháp luật Việt Nam về áp dụng hình phạt không tước tự do và xử lý tài sản do phạm tội mà có trong các vụ án hình sự; (ii) các chiến lược và kế hoạch hành động quốc gia nhằm xác định các cam kết của Việt Nam và định hướng chính sách liên quan đến hình phạt không tước tự do và các biện pháp xử lý tài sản do phạm tội mà có. | | 3. Nghiên cứu và đối chiếu kết quả rà soát với các tiêu chuẩn, quy định của công ước quốc tế (ví dụ như các quy tắc chuẩn, tối thiểu của Liên Hợp quốc về những biện pháp không giam giữ - Quy tắc Tokyo…). | 01 Bản dự thảo báo cáo đánh giá các quy định pháp luật của Việt Nam liên quan đến áp dụng hình phạt không tước tự do và các biện pháp xử lý tài sản do phạm tội mà có nhằm phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia liên quan đến ĐVHD. | Tháng 9/2025 | | 4. Rà soát và phân tích bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến áp dụng hình phạt không tước tự do và xử lý tài sản do phạm tội trong các vụ án về ĐVHD giai đoạn 2020–2024, đánh giá thực tiễn áp dụng bao gồm các khó khăn, hạn chế:   * Việc áp dụng hình phạt không tước tự do: các loại hình phạt không tước tự do và tỷ lệ áp dụng; căn cứ và lập luận pháp lý; tính nhất quán trong áp dụng. * Tài sản có nguồn gốc từ tội phạm: các biện pháp liên quan đến tài sản được áp dụng; định giá tài sản; việc thi hành các quyết định liên quan đến tài sản; sự phối hợp giữa các cơ quan. | | 5. Xây dựng dự thảo báo cáo đánh giá trình bày các phát hiện chính và đề xuất khuyến nghị liên quan đến áp dụng các hình phạt không tước tự do và biện pháp thu hồi tài sản do phạm tội mà có để phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia liên quan đến ĐVHD. | | 6. Chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo trên cơ sở góp ý từ WCS và các bên liên quan. | 01 Bản báo cáo đánh giá được hoàn thiện. | Tháng 10/2025 | | 7. Chuẩn bị và trình bày kết quả nghiên cứu tại hội thảo do WCS Việt Nam tổ chức. | Các kết quả nghiên cứu được trình bày tại hội thảo quốc gia. | Tháng 11/2025 |   Tổng số ngày công dự kiến: Được xác định dựa trên đề xuất của đơn vị cung cấp dịch vụ và chấp thuận bởi WCS | | |
| 1. **IV. Requirements (selection criteria):**   The consultant group must meet the following criteria:  **Team leader (1 person):**   * Having Bachelor/Master degree in Law and other relevant fields. * At least 10 years of experience in research and/or training on criminal law, criminal procedure law or international law; * Proven skills in conducting legal research, policy and legal analysis; * Strong presentation and facilitation skills; * A solid understanding of the situation of illegal wildlife trade and efforts to counter wildlife trafficking in Viet Nam; * Having a good command of English.   **Team member (1 person):**   * Having Bachelor/Master degree in Law and other relevant fields; * Having 3-5 years of proven experience in legal research/training, policy and legal analysis, and comparative laws; * A solid understanding of the situation of illegal wildlife trade and efforts to counter wildlife trafficking in Viet Nam; * Having a good command of English. | 1. **IV. Yêu cầu (Tiêu chí tuyển chọn):**   Nhóm chuyên gia cần đáp ứng các tiêu chí sau:  **Trưởng nhóm (01 người):**   * Có bằng Đại học/Thạc sĩ chuyên ngành Luật hoặc các ngành liên quan; * Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu và/hoặc giảng dạy pháp luật hình sự, tố tụng hình sự hoặc pháp luật quốc tế; * Có kỹ năng đã được chứng minh trong việc tiến hành nghiên cứu pháp lý, phân tích chính sách và pháp luật; * Có kỹ năng trình bày và điều phối tại hội thảo; * Có hiểu biết về thực trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ ĐVHD và công tác phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD tại Việt Nam; * Thành thạo ngôn ngữ tiếng Anh.   **Thành viên nhóm (01 người):**   * Có bằng Đại học/Thạc sĩ chuyên ngành Luật hoặc các ngành liên quan; * Có từ 3-5 năm kinh nghiệm nghiên cứu và/hoặc giảng dạy pháp luật, phân tích chính sách và pháp luật, nghiên cứu pháp luật so sánh; * Có hiểu biết về thực trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ ĐVHD và công tác phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD tại Việt Nam; * Thành thạo ngôn ngữ tiếng Anh. | |
| 1. **Application procedure:**   Interested candidate(s) are invited to send to [vietnamconsulting@wcs.org](mailto:vietnamconsulting@wcs.org) before 17:00 of 27 July 2025  1. A technical proposal with detailed methods to achieve the output/deliverables mentioned in section III.  2. Personnel plan and updated CVs with relevant working experience and products of all participants to the project (link to or soft copies)  3. Financial proposal (in VND, estimated total number of working days and daily rates, including all taxes and fees such as personal income tax, VAT, etc.)  Please contact [vietnamconsulting@wcs.org](mailto:vietnamconsulting@wcs.org) for suggested technical and financial templates.  Note: Only shortlisted candidate(s) will be contacted | 1. **Thủ tục ứng tuyển:**   Ứng viên quan tâm xin vui lòng gửi qua hòm thư điện tử [vietnamconsulting@wcs.org](mailto:vietnamconsulting@wcs.org) trước 17:00 giờ ngày 27/7/2025   1. Đề xuất kĩ thuật nêu cụ thể phương pháp thực hiện để đạt được đầu ra/sản phẩm nêu ở mục III. 2. Kế hoạch nhân sự, lý lịch thể hiện kinh nghiệm làm việc, sản phẩm nghiên cứu liên quan của các thành viên tham gia dự án (đường link hoặc bản mềm); 3. Đề xuất tài chính (tính bằng VND, tổng số ngày công dự kiến và mức thù lao/ngày, đã bao gồm các loại thuế phí như thuế thu nhập cá nhân, VAT…)   Mời liên hệ [vietnamconsulting@wcs.org](mailto:vietnamconsulting@wcs.org) lấy mẫu đề xuất kĩ thuật và tài chính.  Lưu ý: Chỉ ứng viên phù hợp được liên hệ |

1. UNODC. (2020). World Wildlife Crime Report 2020: Trafficking in protected species. United Nations Office on Drugs and Crime. Accessed at: <https://www.unodc.org/unodc/en/data-and-analysis/wildlife.html>. [↑](#footnote-ref-2)
2. Tráng, T. H. (2022). Thực tiễn áp dụng các hình phạt chính không tước tự do đối với người phạm tội ở nước ta hiện nay [The practice of applying non-custodial principal penalties in Viet Nam]. Journal of Science, Hanoi Open University, (90), April 2022. Available at: https://jshou.edu.vn/houjs/article/view/70 [↑](#footnote-ref-3)